TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỮU LŨNG** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2019/HS-ST
Ngày 25 - 01 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vi Văn Lâm

Ông Nguyễn Quốc Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Duy Khánh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Văn P, sinh ngày 12 tháng 7 năm 1977 tại huyện L, tỉnh Bắc Giang; Nơi cư trú và chỗ ở: Thôn H, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị S (đã chết); có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: không có; nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và chưa bị xử lý kỷ luật lần nào; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hữu Lũng từ ngày 15/11/2018 đến nay, có mặt.

- *Bị hại*: Ông Cao Trọng C, sinh năm 1967. Nơi cư trú: Thôn T, xã N, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Lương Văn H, vắng mặt,

Anh Đào Duy T, vắng mặt,

Chị Đỗ Thị H, vắng mặt,

Anh Nông Trịnh C, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn P thường xuyên đến nhà chị Nguyễn Thị Hồng H, ở thôn T, xã N, huyện H chơi nên biết nhà ông Cao Trọng C là hàng xóm với nhà chị Nguyễn Thị Hồng H có 01 chiếc máy nghiền đất ươm cây giống để ngoài nhà kho. Khoảng 4 giờ 20 phút ngày 15/11/2018, Phạm Văn P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98B3 -27037 kéo theo xe cải tiến từ nhà chị Nguyễn Thị Hồng H để về nhà tại Thôn H, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Trên đường đi, Phạm Văn P nảy sinh ý định trộm cắp chiếc máy nghiền đất của nhà ông Cao Trọng C nên khi đến đường rẽ vào nhà ông Cao Trọng C, Phạm Văn P dừng xe rồi đi bộ vào phía nhà kho ông Cao Trọng C lấy trộm chiếc máy nghiền đất kéo ra chỗ để xe mô tô có gắn xe cải tiến và kéo máy nghiền đất lên xe cải tiến, do chiếc máy nghiền đất nặng đã làm bềnh xe cải tiến gây ra tiếng động mạnh, ông Cao Trọng C thức dậy ra soi đèn thấy Phạm Văn P đang kéo chiếc máy nghiền đất lên xe cải tiến nên đã tri hô. Biết bị phát hiện, Phạm Văn P để lại chiếc máy nghiền đất và điều khiển xe mô tô kéo theo xe cải tiến bỏ chạy theo hướng ra thị trấn H. Nghe thấy ông Cao Trọng C tri hô nên anh Nông Trịnh C, Đào Duy T đã điều khiển xe ô tô của ông Nông Trịnh C cùng ông Cao Trọng C đuổi theo Phạm Văn P đến khu vực C, thị trấn H thì bắt được Phạm Văn P và báo công an huyện Hữu Lũng để giải quyết.

Tại bản kết luận định giá ngày 16/11/2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Hữu Lũng kết luận: 01 máy nghiền đất ươm cây giống (kiểu máy ST-S4, 4HP, 3KW, 220V, 15A của Công ty TNHH MTV điện cơ Trần Hưng Đ), đã qua sử dụng, trị giá 2.500.000đ (hai triệu năm trăm ngàn đồng).

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKSHL-HS, ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Phạm Văn P về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Bị hại ông Cao Trọng C khai: Khoảng 4 giờ 30 phút ngày 15/11/2018 ông có nghe thấy tiếng chó sủa nhiều và có tiếng động lớn phát ra từ phía đường rẽ vào cổng nhà nên ông đã thức dậy cầm đèn pin ra soi, phát hiện một người đàn ông đang lôi chiếc máy nghiền đất của gia đình ông lên xe cải tiến được gắn sau xe máy, nên ông đã tri hô thì người đàn ông bỏ lại máy nghiền đất và điều khiển xe máy kéo theo xe cải tiến bỏ chạy. Ông và mọi người đã đuổi theo đến khu C thì bắt được đối tượng trộm cắp và gọi công an đến giải quyết. Nay gia đình ông đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Người làm chứng anh Đào Duy T, Nông Trịnh C, Lương Văn H và chị Đỗ Thị H đều khai: Khi nghe thấy có tiếng động lớn nên đã ra xem thì thấy một

người đàn ông đi xe mô tô kéo theo xe cải tiến phía sau bỏ chạy để lại 01 chiếc máy nghiền đất. Khi biết đó là người đã trộm cắp chiếc máy nghiền đất của gia đình ông Cao Trọng C thì mọi người đã đuổi theo bắt được bị cáo và gọi Công an đến giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Văn P phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Văn P từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có tài sản riêng. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại 01 xe mô tô hiệu Dream, biển kiểm soát 98B3 - 27037, số máy LC150FMG01883018, số khung LWGXCHL01883018 xe cũ đã qua sử dụng + 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số154554 mang tên Phạm Văn P + 01 áo khoác màu đen bên trong có nỉ màu nâu, trên áo có bám dính đất màu nâu đỏ không rõ hình dạng và 01 xe kéo hai bánh, loại xe cải tiến bằng kim loại, xe cũ đã qua sử dụng có chiều dài 2,90m; chiều rộng 1,1m; chiều cao 93cm.

Bị cáo, bị hại không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hữu Lũng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng. Các quyết định, hành vi tố tụng đã thực hiện là hợp pháp. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại đối với quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai bị cáo đã khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận định giá và những chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để khẳng định: Hồi 4 giờ 30 phút ngày 15/11/2018, tại thôn T, xã N, huyện H, Phạm Văn P đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc máy nghiền đất của nhà ông Cao Trọng C để tại nhà kho mang ra phía ngoài đường rẽ vào nhà ông C, chuẩn bị mang lên xe vận chuyển đi thì bị phát hiện bắt giữ. Tài sản bị cáo trộm cắp có trị giá 2.500.000đ. Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đối với Phạm Văn P về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy

định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo lợi dụng trời tờ mờ sáng, khi người dân chưa thức dậy và đang sẵn phương tiện vận chuyển, thực hiện ngay hành vi trộm cắp tài sản, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo không có.

[5] Về nhân thân: Bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, nhận thức rõ hành vi trộm cắp tài sản là sai trái, vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, thể hiện sự coi thường pháp luật và coi thường tài sản của người khác. Tuy nhiên giá trị tài sản bị cáo trộm cắp là không lớn; tại phiên tòa bị hại đề nghị xem xét cho bị cáo được hưởng án treo, đề nghị trên của bị hại Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo.

[6] Trên cơ sở xem xét, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục bị cáo và đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo Phạm Văn P không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Xét lời luận tội và mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo, Hội đồng xét xử sẽ xem xét và quyết định.

[9] Về bồi thường dân sự, bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 98B3 – 27037 là tài sản trong thời kỳ hôn nhân + 01 giấy chứng nhận đăng ký xe là giấy tờ cá nhân và 01 chiếc áo khoác màu đen là vật dụng cá nhân nên trả lại cho bị cáo. Đối với 01 xe kéo hai bánh, loại xe cải tiến bằng kim loại là công cụ bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[11] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 54 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của

Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn P phạm Tội trộm cắp tài sản.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Văn P 04 (bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 15/11/2018.

3. Xử lý vật chứng:

Tuyên trả cho bị cáo Phạm Văn P 01 xe mô tô hiệu Dream, biển kiểm soát 98B3 – 27037 số máy LC150FMG01883018, số khung LWGXCHL01883018 xe cũ đã qua sử dụng + 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 154554 mang tên Phạm Văn P và 01 chiếc áo khoác màu đen bên trong có nỉ màu nâu, trên áo có bám dính đất màu nâu đỏ không rõ hình dạng.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 xe kéo hai bánh, loại xe cải tiến bằng kim loại, xe cũ đã qua sử dụng có chiều dài 2,90m; chiều rộng 1,1m; chiều cao 93cm.

(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/01/2019).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Văn P phải chịu 200.000đ (hai trăm nghàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

5. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng, T.Lạng Sơn;
- Công an huyện Hữu Lũng, T.Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Hữu Lũng, T.Lạng Sơn;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Hoàng Thị Thanh